

Bản án số: 101/2022/HS-ST
Ngày 06/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH**

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Giảng Trường; bà Nguyễn Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quân, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS, ngày 25/8/2022 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn D, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987 và có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 21/5/2019, tại Bản án số 49/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Văn D 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt là 42 tháng tù. Ngày 29/4/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 61/2010/HSST, ngày 24/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Văn D 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng 24 ngày về tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

2. Đào Văn T, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Ph (đã chết)

và bà Tô Thị M, sinh năm 1977; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 18/9/2021, Toán bị UBND xã Đông Tiến áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Ngày 01/3/2014, Toán nhập ngũ tại c10 - d6 - e12 - f3 - QK1 ở xã Đồng Tân, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xuất ngũ tháng 01/2016.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn D và Đào Văn T đều là đối tượng sử dụng ma túy Methamphetamine. Khoảng tháng 5 năm 2022, D và T rủ nhau mua ma túy về bán lại để kiếm lời. T chuẩn bị nhiều túi nilon màu trắng nhỏ và giấy bạc để chia ma túy ra bán. Khoảng 06 giờ ngày 20/5/2022, D đi bộ một mình từ nhà ở thôn Yên Lãng đến khu vực vòng xuyên Khu công nghiệp Yên Phong, Bắc Ninh gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 07 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đều là ma túy đá và 06 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 11 viên nén hình tròn màu hồng đều là ma túy ngựa, số ma túy này được để trong 02 hộp nhựa trong đó 01 hộp nhựa màu cam, 01 hộp nhựa màu xanh và 01 túi nilon màu xanh với giá 2.000.000 đồng. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, D mang toàn bộ số ma túy vừa mua được đến phòng trọ của Đào Văn T ở thôn Trần Xá, xã Yên Trung để cùng T bán. Khi đến phòng trọ của T, D thấy T cùng Vi Thị Ch, sinh năm 2002, đăng ký hộ khẩu thường trú tại Bản Sơn, xã Na Mèo, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa và Trương Thị O, sinh năm 2001, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Khả, xã Ai Thượng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa đang nằm ở giường ngủ tại phòng ngoài của phòng trọ. D đi vào phòng bên trong của phòng trọ bỏ số ma túy cất trên người ra giường và trên bàn cạnh giường ngủ của T. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H đến phòng trọ của T gọi hỏi: “Anh ơi”. T hỏi: “Gì đây?”. H nói: “Lấy cho em hai, một” (T hiểu là H muốn mua 200.000 đồng tiền ma túy đá và 100.000 đồng tiền ma túy ngựa). T nói với H: “Đợi tý”. Sau đó, T đi vào trong phòng trong nói với D: “Có thằng mua ma túy”. D bảo “Đấy” và chỉ vào chỗ ma túy D vừa mang đến (Ý bảo T lấy ma túy bán). T lấy 01 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong chứa ma túy đá và 01 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng là ma túy ngựa trong số ma túy D vừa mang đến, rồi đi ra mở cửa phòng trọ và đưa cho H. H cầm số ma túy và đưa lại cho T 300.000 đồng. T vừa cầm tiền H đưa thì bị lực lượng Công an huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 túi nilon màu trắng, trong đó 01 túi chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng, 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng tại lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn

H (H khai nhận đây là ma túy H vừa mua của T mà có được) được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1.

- Số tiền 300.000 đồng gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng tại lòng bàn tay trái của Đào Văn T (T khai nhận đây là tiền T bán ma túy cho H mà có được), được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2.

Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Đào Văn T, Nguyễn Văn H cùng vật chứng về trụ sở để điều tra, làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Đào Văn T tại thôn Trần Xá, xã Yên Trung và nơi T đăng ký hộ khẩu thường trú ở thôn Thượng Thôn, xã Đông Tiến, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong còn thu giữ tại phòng trọ của T ở thôn Trần Xá gồm:

- 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 03 túi nilon nhỏ màu trắng đều chứa chất tinh thể màu trắng; 01 hộp nhựa màu cam bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng trên giường ngủ Đào Văn T.

- 01 hộp nhựa màu xanh lá bên trong có 02 túi nilon màu trắng đều chứa chất tinh thể màu trắng và 05 túi nilon màu trắng chứa tổng số 09 viên nén hình tròn màu hồng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 25 túi nilon nhỏ màu trắng và 01 cuộn giấy bạc màu trắng đang sử dụng dở tại mặt bàn cạnh giường ngủ của Đào Văn T.

Cùng ngày 20/5/2022, Nguyễn Văn D đã đến Công an huyện Yên Phong đầu thú.

Tại Kết luận giám định số 687/KL-KTHS ngày 22/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

“- 01 viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng là 0,0768 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng là 0,0208 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- 10 viên nén hình tròn màu hồng bên trong phong bì thư ký hiệu A3 gửi giám định có khối lượng là 1,0569 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu A3 gửi giám định có khối lượng là 1,2819 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Methamphetamine”.

Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tổng khối lượng ma túy là 2,4364 gam Methamphetamine, trong đó khối lượng ma túy T bán cho H là 0,0976 gam Methamphetamine, khối lượng ma túy thu giữ tại phòng ngủ của T là 2,3388 gam Methamphetamine.

Cáo trạng số 87/CT-VKSYP ngày 15/8/2022 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn D và Đào Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với hành vi được mô tả trong Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: Nguyễn Văn D và Đào Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 38 đến 40 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 32 đến 34 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đựng mẫu vật sau giám định, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh và các vỏ hộp đựng mẫu vật gồm 01 hộp nhựa màu cam, 01 hộp nhựa màu xanh, các túi nilon màu trắng: 25 túi nilon nhỏ và 01 cuộn giấy bạc đang sử dụng dở.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng.

Lưu 01 đĩa CD ghi nội dung hỏi cung của Kiểm sát viên trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo không tham gia tranh luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát mà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 20/5/2022, tại phòng trọ của Đào Văn T ở thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, lực lượng Công an huyện Yên Phong phối hợp với Công an xã Yên Trung bắt quả tang Đào Văn T đang bán trái phép 0,0976 gam Methamphetamine cho Nguyễn Văn H. Khám xét khẩn cấp tại phòng ngủ của Đào Văn T thu giữ tổng số 2,3388 gam Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy thu giữ được gồm 2,4364 gam Methamphetamine nêu trên là của Nguyễn Văn D và Đào Văn T cùng mua để bán lại kiếm lời.

Hành vi của các bị cáo: Nguyễn Văn D và Đào Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạm vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma túy cũng là nguyên nhân phát triển các tội phạm hình sự khác. Bởi vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, không có sự bàn bạc, tổ chức phân công hoặc câu kết chặt chẽ để thực hiện việc phạm tội nên các bị cáo phạm tội không có tổ chức. Nhưng bị cáo D trực tiếp mua toàn bộ số ma túy với mục đích để bán nên có vai trò cao hơn T.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy:

- Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Nguyễn Văn D có 01 tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặt khác bị cáo có nhân thân xấu, năm 2010 đã bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo Đào Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có 01 tiền sự: Ngày 18/9/2021, Toán bị UBND xã Đông Tiến áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thời hạn 03 tháng vì có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo D đã đến Công an huyện Yên Phong đầu thú nên bị can được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo T đã hợp tác tích cực với cơ quan điều tra trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, phát hiện thêm đồng phạm mới và đã có thời gian phục vụ trong quân đội có nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, cũng cần xem xét xử phạt các bị cáo với mức án tương ứng với các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ khi quyết định hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vật chứng: Xét thấy số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Và tiêu hủy 01 hộp nhựa màu cam, 01 hộp nhựa màu xanh, 25 túi nilon nhỏ và 01 cuộn giấy bạc đang sử dụng dở.

Đối với số tiền 300.000đ là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Văn H là người đã mua ma túy của T đã bỏ trốn. Do đó yêu cầu Cơ quan CSĐT tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho D, Cơ quan CSĐT chưa có căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với chị Vi Thị Ch và chị Trương Thị O là người ở cùng phòng trọ với T, nhưng không biết Đào Văn T và Nguyễn Văn D tàng trữ, mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong không xử lý là phù hợp.

Lưu chứng cứ là 01 đĩa CD ghi nội dung hỏi cung của Kiểm sát viên trong hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Văn D và Đào Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 38 (Ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đào Văn T 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136, khoản 1, 3 Điều 329, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án:

Tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn D và Đào Văn T 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, kể từ ngày 06/9/2022 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh. Và tịch thu

tiêu hủy 01 hộp nhựa màu cam, 01 hộp nhựa màu xanh, 25 túi nilon nhỏ và 01 cuộn giấy bạc đang sử dụng dở.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Văn D và Đào Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Văn D và Đào Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKS, THADS, CA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Ninh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Giảng Trường Nguyễn Thị Hà

Ngô Xuân Ninh